

Bản án số: 308/2023/HNGĐ-ST  
Ngày 29 – 11 – 2023  
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM ĐOAI, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hồ Dũng Liêm.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hồ Thanh Phong.

Ông Nguyễn Văn Hiến.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Kim Thia là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Đoi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Đoi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 425/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2023 về việc “tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 332/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Thị Đ, sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp T, xã Tân D, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Kiều Văn Đ, sinh năm 1986. Địa chỉ: Khóm 4, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn chị Huỳnh Thị Đ trình bày:*

- Về hôn nhân: Chị và anh Đ chung sống với nhau năm 2010, không có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, gia đình hai bên có hòa giải nhưng anh chị vẫn không thay đổi được quan điểm. Nay chị nhận thấy không thể chung sống cùng với anh Đ, tình cảm không còn nên chị Đ yêu cầu ly hôn với anh Đ.

- Về con chung: Có 02 con chung là Kiều Huỳnh Gia P, sinh ngày 19/9/2011 và Kiều Như Q, sinh ngày 17/8/2020, hiện 02 con đang sống cùng chị Đ. Khi ly hôn, chị Đ yêu cầu được nuôi 02 con chung, không yêu cầu cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

*Đối với anh Kiều Văn Đ:* Từ khi thụ lý vụ án đến nay, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh nhưng anh không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Chị Đ có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, anh Đ đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là đúng quy định.

[2] Về hôn nhân: Chị Đ và anh Đ chung sống với nhau năm 2010, không có đăng ký kết hôn. Theo chị Đ xác định quá trình chung sống, giữa anh chị xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, gia đình hai bên có hòa giải nhưng anh chị vẫn không thay đổi được quan điểm nên chị Đ yêu cầu ly hôn với anh Đ.

Xét thấy, theo khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và Gia đình quy định: *“Nam, nữ đủ điều kiện kết hôn theo quy định của luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của vợ chồng...”*. Đối chiếu với quy định trên, Hội đồng xét xử không xem xét nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến chị Đ yêu cầu xin ly hôn mà căn cứ khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và Gia đình không công nhận quan hệ vợ chồng giữa hai đương sự là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Xét thấy hiện nay hai con chung đang sống cùng với chị Đ, tại biên bản ghi nguyện vọng của cháu P thể hiện cháu có nguyện vọng sống với chị Đ khi anh chị ly hôn, anh Đ không có ý kiến gì về vấn đề này, do đó để tiếp tục ổn định cuộc sống và đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho con chung, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình giao cháu P và cháu Q cho chị Đ tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét; trường hợp có phát sinh tranh chấp về vấn đề này sẽ được xem xét, giải quyết bằng vụ án khác.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đ xác định không có, anh Đ không có ý kiến gì nên không đặt ra xem xét, trường hợp có phát sinh tranh chấp về các vấn đề này sẽ được xem xét, giải quyết bằng vụ án khác.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Theo khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Đ phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1, 3 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53, khoản 2 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận chị Huỳnh Thị Đ và anh Kiều Văn Đ là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao Kiều Huỳnh Gia P, sinh ngày 19/9/2011 và Kiều Như Q, sinh ngày 17/8/2020 cho chị Huỳnh Thị Đ tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra.

Anh Kiều Văn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Huỳnh Thị Đ phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000458 ngày 05/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, chị Đ đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Đã ký*

**Hồ Dũng Liêm**



